

Số: /QĐ-UBND

Kim Bảng, ngày tháng 10 năm 2022

## **QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc ban hành Danh mục tài liệu ôn tập các môn thi  
trong kỳ thi tuyển công chức cấp xã huyện Kim Bảng năm 2022**

### **CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN KIM BẢNG**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 92/2009/NĐ-CP ngày 22/10/2009 của Chính phủ quy  
định về chức danh, số lượng, một số chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức ở  
xã, phường, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã; Nghị  
định số 112/2011/NĐ-CP ngày 05/12/2011 của Chính phủ về công chức xã, phường,  
thị trấn; Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 của Chính phủ sửa đổi, bổ  
sung một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên  
trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06/11/2019 của Bộ Nội vụ  
hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động  
không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố;*

*Căn cứ Quyết định số 01/2021/QĐ-UBND ngày 04/02/2021 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy chế tuyển dụng công chức xã,  
phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Nam;*

*Căn cứ Quyết định số 46/2014/QĐ-UBND ngày 16/10/2014 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh Hà Nam về việc ban hành quy định về phân công, phân cấp quản lý  
tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức, viên chức và người lao động;*

*Căn cứ Công văn số 2048/UBND-NC ngày 05/8/2022 của Ủy ban nhân dân  
tỉnh Hà Nam về việc tuyển dụng công chức cấp xã thuộc UBND huyện Kim Bảng  
năm 2022;*

*Căn cứ Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 10/6/2022 của Ủy ban nhân dân  
huyện về việc tuyển dụng công chức cấp xã huyện Kim Bảng năm 2022;*

*Theo đề nghị của Trưởng phòng Nội vụ huyện.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành Danh mục tài liệu ôn tập các môn thi trong kỳ thi tuyển  
công chức cấp xã năm 2022 gồm:

- Môn Kiến thức chung (Phụ lục số 01 kèm theo);
- Môn Tin học (Phụ lục số 02 kèm theo);

- Môn Kiến thức chuyên ngành (*Phụ lục số 03 kèm theo*);

**Điều 2.** Giao Phòng Nội vụ huyện phối hợp với các cơ quan liên quan thông báo công khai Danh mục tài liệu ôn tập trên Cổng thông tin điện tử của huyện, niêm yết công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện và Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn trên địa bàn huyện để tạo điều kiện cho các thí sinh tham dự kỳ thi biết, tra cứu, ôn tập.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; Trưởng phòng Nội vụ; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Sở Nội vụ tỉnh;
- TT HU; HĐND huyện;
- Lãnh đạo UBND huyện;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- Cổng thông tin điện tử huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, NV.

**CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thành Thăng**

**PHỤ LỤC SỐ 01****Danh mục tài liệu ôn tập môn Kiến thức chung**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng)*

1. Hiến pháp Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam năm 2013: Chương I, Chương II, Chương III, Chương IV, Chương V, Chương IX.
2. Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015.
3. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019: Điều 2.
4. Luật Cán bộ, công chức ngày 13 tháng 11 năm 2008.
5. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019: Điều 1.
6. Nghị định số 30/2020/NĐ-CP ngày 05 tháng 3 năm 2020 của Chính phủ về công tác văn thư.
7. Nghị định số 90/2020/NĐ-CP ngày 13 tháng 8 năm 2020 của Chính phủ về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức.
8. Nghị định số 112/2020/NĐ-CP ngày 18 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về xử lý kỷ luật cán bộ, công chức, viên chức.
9. Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể Cải cách hành nhà nước giai đoạn 2021-2030.
10. Thông tư số 13/2019/TT-BNV ngày 06 tháng 11 năm 2019 của Bộ Nội vụ hướng dẫn một số quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố.

**PHỤ LỤC SỐ 02****Danh mục tài liệu ôn tập môn Tin học**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng)*

Nội dung chương trình đào tạo kỹ năng sử dụng Công nghệ thông tin cơ bản theo Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông về Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin.

**PHỤ LỤC SỐ 03****Danh mục tài liệu ôn tập môn Kiến thức chuyên ngành**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Kim Bảng)*

**I. ĐỊA CHÍNH - NÔNG NGHIỆP - XÂY DỰNG - MÔI TRƯỜNG (TÀI NGUYÊN - MÔI TRƯỜNG)**

1. Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013: Mục 2 Chương II; Điều 202, Điều 203, Điều 206, Điều 207, Điều 208.

2. Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020: Điều 16, Điều 59, Điều 60, Điều 75, Điều 76, Điều 77, Điều 148, Điều 158, Điều 160, Điều 161.

3. Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất.

4. Nghị định số 91/2019/NĐ-CP ngày 19 tháng 11 năm 2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai.

5. Thông tư số 24/2014/TT-BTNMT ngày 19 tháng 5 năm 2014 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về hồ sơ địa chính.

6. Thông tư số 27/2018/TT-BTNMT ngày 14 tháng 12 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về thống kê, kiểm kê đất đai và lập bản đồ hiện trạng sử dụng đất.

7. Quyết định số 11/2017/QĐ-UBND ngày 30/3/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành quy định về quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

8. Quyết định số 36/2017/QĐ-UBND ngày 31/8/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành quy định hạn mức giao đất, hạn mức công nhận đất ở, diện tích tối thiểu được tách, hợp thửa đất trên địa bàn tỉnh Hà Nam.

**II. ĐỊA CHÍNH - NÔNG NGHIỆP - XÂY DỰNG - MÔI TRƯỜNG (NÔNG NGHIỆP - CÔNG THƯƠNG NGHIỆP - XÂY DỰNG - GIAO THÔNG)**

1. Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020: khoản 3, khoản 4, khoản 8, khoản 10, khoản 13, khoản 14, khoản 15, khoản 27, khoản 30, khoản 33, khoản 44, khoản 49 của Điều 1.

2. Luật Thủy lợi ngày 19 tháng 6 năm 2017: Điều 4, Điều 8, Điều 20, Điều 25, Điều 40, Điều 41, Điều 42, Điều 56, Điều 57.

3. Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 01 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng.

4. Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09 tháng 02 năm 2021 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng.

5. Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng.

6. Nghị quyết số 25/2021/QH15 ngày 28 tháng 7 năm 2021 của Quốc hội về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021 - 2025.

7. Thông tư số 02/2017/TT-BXD ngày 01 tháng 3 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn về quy hoạch xây dựng nông thôn.

8. Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 01 tháng 4 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Nam ban hành “Quy định phân cấp thực hiện cấp phép xây dựng và trách nhiệm quản lý trật tự xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Nam”.

### **III. TƯ PHÁP - HỘ TỊCH (HỘ TỊCH)**

1. Luật Hộ tịch ngày 20 tháng 11 năm 2014: Chương I; Chương II; Chương V; Điều 71, Điều 72, Điều 73, Điều 74.

2. Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch: Chương I, Chương II, Chương III.

3. Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

4. Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28 tháng 7 năm 2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch trực tuyến.

5. Thông tư số 01/2020/TT-BTP ngày 03 tháng 3 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký và chứng thực hợp đồng giao dịch.

6. Thông tư số 04/2020/TT-BTP ngày 28 tháng 5 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Hộ tịch và Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch.

7. Thông tư số 01/2022/TT-BTP ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Nghị định số 87/2020/NĐ-CP ngày 28/7/2020 của Chính phủ quy định về cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đăng ký hộ tịch điện tử.

### **IV. TÀI CHÍNH - KẾ TOÁN**

1. Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015: Chương I; Điều 30, Điều 31, Điều 32, Điều 37, Điều 38, Điều 39, Điều 40, Điều 55, Điều 56.

2. Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017: Điều 20, Điều 22, Điều 31, Điều 35, Điều 36, Điều 37, Điều 38, Điều 45, Điều 48.

3. Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước.

4. Nghị định số 45/2017/NĐ-CP ngày 21 tháng 4 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết lập kế hoạch tài chính 05 năm và kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm.

5. Thông tư số 344/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về quản lý ngân sách xã và các hoạt động tài chính khác của xã, phường, thị trấn.

6. Thông tư số 107/2017/TT-BTC ngày 10 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn chế độ kế toán hành chính, sự nghiệp.

7. Thông tư số 04/2018/TT-BNV ngày 27 tháng 3 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về thẩm quyền, thủ tục bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, miễn nhiệm, thay thế và phụ cấp trách nhiệm công việc của kế toán trưởng, phụ trách kế toán của các đơn vị kế toán trong lĩnh vực kế toán nhà nước.

8. Nghị quyết số 14/2021/NQ-HĐND ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Nam quy định chức danh, số lượng, mức phụ cấp, mức phụ cấp kiêm nhiệm đối với người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; chức danh, mức phụ cấp, hỗ trợ đối với những người thực hiện nhiệm vụ khác ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố; mức hỗ trợ hoạt động cho các tổ chức chính trị-xã hội ở cấp xã, hoạt động của thôn, tổ dân phố và một số chế độ, chính sách khác trên địa bàn tỉnh Hà Nam.